

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2009/QĐ-UBND

Điện Biên Phủ, ngày 18 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh định mức phân bổ vốn đầu tư
cơ sở hạ tầng cho các xã thuộc Chương trình 135 giai đoạn II,
năm 2010 theo trình độ phát triển.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số: 07/2006/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010 (Chương trình 135 giai đoạn II);

Căn cứ Quyết định số: 101/2009/QĐ-TTg ngày 05/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức đầu tư năm 2010 đối với một số dự án thuộc Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010 và sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số: 112/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ các dịch vụ cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật thuộc Chương trình 135 giai đoạn II.

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 01/2008/TTLT-UBND-KHĐT-TC-XD-NNPTNT ngày 15/9/2008 của liên bộ: Ủy Ban dân tộc, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ NNPTNT hướng dẫn thực hiện chương trình Phát triển KTXH các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010.

Căn cứ Nghị quyết số: 174/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh định mức phân bổ vốn đầu tư chương trình 135 giai đoạn II, năm 2010;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh định mức phân bổ vốn đầu tư cơ sở hạ tầng cho các xã thuộc Chương trình 135 giai đoạn II, năm 2010 theo trình độ phát triển với nội dung cụ thể như sau.

1. Đối tượng áp dụng: các xã đặc biệt khó khăn thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II theo các Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phạm vi áp dụng: áp dụng cho việc phân bổ và giao kế hoạch vốn cho dự án phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu của các xã thuộc Chương trình 135 giai đoạn II, năm 2010 theo trình độ phát triển.

3. Phân loại các xã đặc biệt khó khăn thuộc chương trình 135 giai đoạn II, năm 2010 theo trình độ phát triển

Tổng số xã thụ hưởng chương trình 135 giai đoạn II năm 2010: 77 xã

Trong đó: 24 xã loại I, 29 xã loại II, 24 xã loại III

(Cụ thể như biểu chi tiết kèm theo)

4. Định mức phân bổ

Xã loại I	900 triệu đồng/xã
Xã loại II	1.000 triệu đồng/xã
Xã loại III	1.100 triệu đồng/xã

Điều 2. Căn cứ vào Quyết định này, Ban chỉ đạo chương trình 135 giai đoạn II của tỉnh các ngành liên quan và UBND các huyện triển khai thực hiện dự án phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng ban dân tộc tỉnh, Giám các đốc Sở: KH và ĐT, TC, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Chủ tịch UBND các huyện và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Nhân

BIỂU PHÂN LOẠI CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**THUỘC CHƯƠNG TRÌNH 135 GIAI ĐOẠN II, NĂM 2010 - TỈNH ĐIỆN BIÊN***(Kèm theo Tờ trình số: 18/2009/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Điện Biên)*

Số TT	Đơn vị huyện, xã	Tổng số xã	Phân loại xã năm 2009		
			Loại I	Loại II	Loại III
1	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ	77	24	29	24
I	HUYỆN TUẦN GIÁO	9	4	3	2
1	Xã Ta Ma				x
2	Xã Phình Sáng			x	
3	Xã Mường Mùn			x	
4	Xã Mùn Chung		x		
5	Xã Quài Cang		x		
6	Xã Nà Sáy		x		
7	Xã Mường Thín			x	
8	Xã Tênh Phong				x
9	Xã Toả Tình		x		
II	HUYỆN MUỜNG ẢNG	8	2	3	3
1	Xã Ảng Cang		x		
2	Xã Ảng Tở			x	
3	Xã Mường Lạn			x	
4	Xã Mường Đăng			x	
5	Xã Nậm Lịch				x
6	Xã Ngồi Cáy				x
7	Xã Búng Lao		x		
8	Xã Xuân Lao				x
III	HUYỆN TỬA CHÙA	10	3	7	0
1	Xã Trung Thu			x	
2	Xã Tủa Thành		x		
3	Xã Mường Đun		x		
4	Xã Xá Nhè			x	
5	Xã Tả Phình			x	

6	Xã Huổi Sô			x	
7	Xã Tả Sìn Thàng		x		
8	Xã Lao Xả Phình			x	
9	Xã Sín Chải			x	
10	Xã Sính Phình			x	
IV	HUYỆN MUỜNG CHÀ	13	5	3	5
1	Xã Na Sang		x		
2	Xã Muờng Mươn		x		
3	Xã Ma Thì Hồ				x
4	Xã Si Pa Phìn		x		
5	Xã Phìn Hồ			x	
6	Xã Chà Nưa				
7	Xã Chà Tở			x	
8	Xã Nậm Khăn				x
9	Xã Muờng Tùng				x
10	Xã Xá Tổng				x
11	Xã Pa Ham		x		
12	Xã Hừa Ngải				x
13	Xã Huổi Lèng			x	
14	Xã Sa Lông		x		
V	HUYỆN MUỜNG NHÉ	16	1	3	12
1	Xã Chà Cang		x		
2	Xã Pa Tẩn				x
3	Xã Nà Búng				x
4	Xã Nà Hỳ			x	
5	Xã Nà Khoa				x
6	Xã Quảng Lâm				x
7	Xã Nậm Kè				x
8	Xã Muờng Toong				x
9	Xã Muờng Nhé			x	
10	Xã Chung Chải				x
11	Xã Sín Thầu			x	
12	Xã Sen Thượng				x

13	Xã Leng Su Sin				x
14	Xã Nậm Vi				x
15	Xã Pá Mỳ				x
16	Xã Na Cô Sa				x
VI	HUYỆN ĐIỆN BIÊN	8	4	4	0
1	Xã Nà Tấu		x		
2	Xã Nà Nhạn		x		
3	Xã Núa Ngam		x		
4	Xã Pa Thơm			x	
5	Xã Na Ư			x	
6	Xã Mường Nhà			x	
7	Xã Mường Lói			x	
8	Xã Mường Phăng		x		
VII	HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG	13	5	6	2
1	Xã Na Son		x		
2	Xã Pu Nhi		x		
3	Xã Nong U			x	
4	Xã Xa Dung			x	
5	Xã Phi Nhừ		x		
6	Xã Phình Giàng			x	
7	Xã Háng Lìa			x	
8	Xã Tia Đình				x
9	Xã Mường Luân		x		
10	Xã Chiềng Sơ				x
11	Xã Pú Hồng			x	
12	Xã Keo Lô			x	
13	Xã Luân Giới		x		